ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÚC PHƯƠNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 117 /KH-UBND	*Cúc Phương, ngày 30 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1671/QĐ-TTg, ngày 28/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Cúc Phương

Căn cứ Quyết định số 1671/QĐ-TTg, ngày 28/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Cúc Phương;

Thực hiện Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 19/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 1671/QĐ-TTg, ngày 28/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Cúc Phương.

Ủy ban nhân dân xã Cúc Phương xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo (AI) đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch của UBND tỉnh Ninh Bình thành các nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của xã Cúc Phương

Từng bước đưa trí tuệ nhân tạo trở thành công cụ hỗ trợ cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ; nâng cao chất lượng quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND xã; cải thiện chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh ứng dụng AI gắn với chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, quản lý dữ liệu, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn xã.

Nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng sử dụng AI an toàn, có trách nhiệm cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, Tổ Công nghệ số cộng đồng, người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

2. Yêu cầu

Bám sát Quyết định số 1671/QĐ-TTg và Kế hoạch của UBND tỉnh; bảo đảm phù hợp với chức năng, thẩm quyền và nguồn lực của UBND xã.

Thực hiện theo nguyên tắc "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả. Đây cũng là nguyên tắc được UBND tỉnh xác định khi triển khai Chiến lược AI.

Ưu tiên khai thác các nền tảng, cơ sở dữ liệu, phần mềm, hệ thống thông tin dùng chung của Trung ương và tỉnh; không đầu tư trùng lặp, không tự xây dựng hệ thống khi đã có nền tảng dùng chung.

Ứng dụng AI phải gắn với nhu cầu thực tế, có người sử dụng, có sản phẩm đầu ra và có khả năng kiểm tra, đánh giá.

Không sử dụng AI để thay thế trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc kiểm tra, thẩm định và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền; thông tin do AI hỗ trợ phải được kiểm tra trước khi sử dụng trong công việc.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đến năm 2030, từng bước hình thành năng lực ứng dụng và quản trị AI tại UBND xã Cúc Phương; đưa AI trở thành công cụ hỗ trợ thiết thực trong quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính, tổng hợp báo cáo, quản lý dữ liệu, tuyên truyền, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở và chất lượng phục vụ Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Về cán bộ, công chức

- 100% cán bộ, công chức được tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức cơ bản về AI.
- 100% cán bộ, công chức được hướng dẫn sử dụng AI an toàn, có trách nhiệm trong công việc.
- Phấn đấu 100% cán bộ, công chức có khả năng sử dụng ít nhất một số công cụ AI phù hợp để hỗ trợ công tác chuyên môn.
- Hình thành thói quen kiểm tra, xác minh thông tin do AI cung cấp trước khi sử dụng.

2.2. Về dữ liệu

- Rà soát các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã.
- Thực hiện số hóa, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật dữ liệu theo quy định.
- Bảo đảm dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước được quản lý thống nhất, chính xác, cập nhật và có khả năng kết nối, chia sẻ theo thẩm quyền.

2.3. Về chính quyền số

- Tăng cường ứng dụng AI trong quản lý văn bản, tổng hợp thông tin, xây dựng báo cáo, phân tích dữ liệu và hỗ trợ lãnh đạo trong công tác chỉ đạo, điều hành.
- Khai thác hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh và Trung ương có tích hợp AI.
- Từng bước sử dụng các công cụ AI hỗ trợ cán bộ trong xử lý công việc thường xuyên.

2.4. Về dịch vụ công

- Phối hợp triển khai các tính năng AI được tích hợp trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính.
- Hỗ trợ người dân tra cứu, tìm hiểu quy trình, thành phần hồ sơ, tình trạng giải quyết thủ tục hành chính.
- Tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

2.5. Về người dân

- Gắn phổ cập kiến thức AI với phong trào "Bình dân học vụ số" và hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- Tổ chức tuyên truyền về lợi ích, kỹ năng và rủi ro khi sử dụng AI.

- Hướng dẫn người dân sử dụng AI an toàn, không cung cấp thông tin cá nhân, thông tin bí mật cho các công cụ AI không được phép.

2.6. Về kinh tế số

- Tuyên truyền, giới thiệu các ứng dụng AI phù hợp cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Khuyến khích ứng dụng AI trong quảng bá sản phẩm, bán hàng trực tuyến, chăm sóc khách hàng, quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và các doanh nghiệp công nghệ trong các chương trình hỗ trợ AI.

2.7. Về an toàn, an ninh

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình sử dụng AI.

- Không đưa bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân, dữ liệu nhạy cảm hoặc tài liệu chưa được phép công khai lên các nền tảng AI.

- Thực hiện các yêu cầu về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước và an toàn thông tin theo quy định.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phổ cập kỹ năng AI và phát triển nhân lực số tại địa phương

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn thực hành ứng dụng công cụ AI (Trợ lý AI công vụ, AI tổng hợp văn bản, AI hỗ trợ soạn thảo...) cho toàn thể cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xã.

- Phát huy vai trò nòng cốt của 10 Tổ công nghệ số cộng đồng thôn trong việc triển khai chiến dịch "Bình dân học vụ số"; hướng dẫn người dân kỹ năng nhận diện lừa đảo công nghệ cao (Deepfake), ứng dụng AI tìm kiếm thông tin, sử dụng Dịch vụ công và tiện ích trên VNeID.

2. Số hóa dữ liệu, làm sạch CSDL chuyên ngành phục vụ hạ tầng AI

- Tập trung hoàn thiện công tác số hóa, làm sạch dữ liệu hộ tịch, dữ liệu an sinh xã hội, dữ liệu học sinh, dữ liệu đối tượng chính sách, dữ liệu đất đai trên địa bàn xã bảo đảm tiêu chuẩn "đúng, đủ, sạch, sống".

- Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu cấp xã với Trục liên thông LGSP của tỉnh và các CSDL Quốc gia, cung cấp đầu vào dữ liệu chuẩn xác cho các mô hình AI phân tích, dự báo.

3. Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và An toàn thông tin

- Rà soát, nâng cấp hệ thống máy tính đầu cuối, đường truyền Mạng truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD) và mạng Internet băng rộng tại Bộ phận Một cửa và các phòng làm việc.

- Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin; 100% máy tính công vụ được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền tập trung; tuyệt đối không đưa văn bản Mật, dữ liệu nội bộ chưa công khai lên các công cụ AI tự do trên mạng Internet.

4. Ứng dụng AI trong cải cách hành chính và điều hành chính quyền xã

- Khai thác hiệu quả các tính năng AI được tích hợp trên Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Hệ thống iOffice và Trang thông tin điện tử xã để hỗ trợ trả lời tự động cho người dân 24/7.

- Tận dụng hệ thống Truyền thanh thông minh ứng dụng AI Voice để tự động hóa công tác chuyển đổi văn bản thành giọng nói, phát thanh tuyên truyền chính sách, pháp luật đến từng cụm loa thôn.

5. Ứng dụng AI trong các ngành, lĩnh vực trọng tâm tại xã

- Tích hợp AI trong quản lý Học bạ số (100% trường học); theo dõi Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID; số hóa di tích lịch sử, lễ hội truyền thống địa phương kết hợp thuyết minh AI phục vụ du khách.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các HTX, hộ nông dân ứng dụng ứng dụng AI trong dự báo sâu bệnh, quản lý truy xuất nguồn gốc nông sản chủ lực và theo dõi thời tiết sản xuất.

- Hỗ trợ Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh: Phổ biến, giới thiệu các giải pháp AI Make in Viet Nam chi phí thấp giúp hộ kinh doanh tối ưu hóa bán hàng trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và quản lý doanh thu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ các nguồn sau:

a) Nguồn ngân sách nhà nước bố trí theo phân cấp ngân sách, trong đó gồm chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ về khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo theo quy định;

b) Nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí phải bảo đảm đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả, tránh đầu tư trùng lặp.

3. Ưu tiên kinh phí cho: Đào tạo, tập huấn kỹ năng AI; Dữ liệu và số hóa dữ liệu; Hạ tầng, thiết bị; An toàn thông tin; Tuyên truyền, phổ cập AI; Các nhiệm vụ ứng dụng AI thiết thực phục vụ người dân và doanh nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch. Theo dõi, đôn đốc các bộ phận thực hiện. Chủ trì công tác tuyên truyền, tập huấn kỹ năng AI. Tổng hợp kết quả ứng dụng AI.

- Tham mưu báo cáo UBND tỉnh và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh theo quy định.

- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về dữ liệu, chuyển đổi số, Đề án 06 và an toàn thông tin.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Tham mưu ứng dụng AI trong công tác tổng hợp, báo cáo, quản lý văn bản và điều hành. Khai thác các nền tảng số dùng chung.

- Phối hợp triển khai AI trong cải cách hành chính và giải quyết thủ tục hành chính.

- Theo dõi tiến độ thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Khai thác các tính năng AI được tích hợp trên hệ thống giải quyết thủ tục

hành chính. Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình ứng dụng AI vào giải quyết TTHC.

4. Công an xã

Phối hợp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu. Phối hợp khai thác dữ liệu dân cư, VNeID và các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi được phép. Phối hợp tuyên truyền phòng ngừa lừa đảo, giả mạo bằng AI và các nguy cơ mất an toàn trên không gian mạng.

5. Phòng Kinh tế

Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách. Hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí đúng quy định.

6. Các trường học trên địa bàn

Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, giáo viên, học sinh sử dụng AI an toàn, có trách nhiệm. Phối hợp triển khai các chương trình ứng dụng AI trong giáo dục theo hướng dẫn của ngành.

7. Tổ Công nghệ số cộng đồng

- Phổ cập kỹ năng AI cơ bản cho người dân. Hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số. Hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến.

- Tuyên truyền bảo vệ dữ liệu cá nhân và phòng chống lừa đảo sử dụng công nghệ AI.

Trong quá trình thực hiện, những khó khăn, vướng mắc (nếu có), các phòng, ban; các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về phòng Văn hoá - Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh; (để báo cáo)
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng uỷ;
- Lãnh đạo HĐND, UBND xã;
- Công an xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thuộc xã;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc xã;
- Các thôn, Tổ Công nghệ số cộng đồng tại các thôn trên địa bàn xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CÚC PHƯƠNG T.NINH BÌNH

Đinh Thị Văn

DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA UBND XÃ CÚC PHƯƠNG

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày 30/9/2026 của UBND xã Cúc Phương)

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian	Chủ trì
1	Ban hành Kế hoạch triển khai AI của xã	Kế hoạch UBND xã	2026	UBND xã
2	Tuyên truyền Quyết định 1671/QĐ-TTg	Tin, bài, tài liệu	Thường xuyên	Phòng Văn hoá - Xã hội
3	Tập huấn kỹ năng AI cho CBCC	Danh sách, tài liệu, minh chứng	Hằng năm	Phòng Văn hoá - Xã hội
4	Hướng dẫn sử dụng AI an toàn	Hướng dẫn nội bộ	2026-2027	Phòng Văn hoá - Xã hội
5	Rà soát dữ liệu của xã	Danh mục dữ liệu	2026-2027	Các bộ phận
6	Làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu	Dữ liệu được cập nhật	Thường xuyên	Các bộ phận
7	Ứng dụng AI hỗ trợ báo cáo	Báo cáo có sử dụng công cụ AI	2026-2030	Văn phòng HĐND-UBND
8	Ứng dụng AI hỗ trợ TTHC	Hồ sơ, dữ liệu vận hành	2026-2030	Trung tâm Phục vụ Hành chính công
9	Phổ cập AI cho người dân	Số người được hướng dẫn	2026-2030	Tổ CNS cộng đồng
10	Hỗ trợ hộ kinh doanh ứng dụng AI	Số hộ được tuyên truyền	Hằng năm	Phòng KT/Phòng VH-XH
11	Rà soát hạ tầng số	Báo cáo rà soát	2026-2027	Phòng Văn hoá - Xã hội

12	Bảo đảm ATTT, ANM	Hồ sơ, biên bản, minh chứng	Thường xuyên	UBND xã/Công an xã
13	Tuyên truyền AI trong trường học	Nội dung tuyên truyền	Hằng năm	Phòng Văn hoá - Xã hội
14	Ứng dụng AI trong truyền thông địa phương	Tin, bài, sản phẩm truyền thông	Thường xuyên	Phòng Văn hoá - Xã hội
15	Kiểm tra, đánh giá việc sử dụng AI	Báo cáo đánh giá	Hằng năm	UBND xã
16	Tổng hợp báo cáo cấp trên	Báo cáo định kỳ	Theo yêu cầu	Phòng Văn hoá - Xã hội